

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa

(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm

Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu

Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 13

QUYỂN THỨ 313

HỘI THỨ NHẤT

Phẩm

CÁC DỤ

Thứ 44 - 3

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì sao bồ-đặc-già-la trụ Bồ-tát thừa không phương tiện khéo léo?

Phật nói: Thiện Hiện! Nếu bồ-đặc-già-la trụ Bồ-tát thừa, từ sơ phát tâm không phương tiện khéo léo tu hành Bồ thí Ba-la-mật-đa, không phương tiện khéo léo tu hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa, không phương tiện khéo léo tu hành An nhẫn Ba-la-mật-đa, không phương tiện khéo léo tu hành Tinh tiến Ba-la-mật-đa, không phương tiện khéo léo tu hành

Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, không phương tiện khéo léo tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Bồ-đặc-già-la Bồ-tát thừa đây, khi tu bố thí tác nghĩ như vậy: "Ta năng hành thí, kia thọ sở thí ta, ta thí vật như thế". Khi tu tịnh giới tác nghĩ như vậy: "Ta năng trì giới, giới này ta sở trì, ta trọn nên giới này". Khi tu an nhẫn tác nghĩ như vậy: "Ta năng tu nhẫn, kia là ta sở nhẫn, ta trọn nên nhẫn này". Khi tu tinh tiến tác nghĩ như vậy: "Ta năng tinh tiến, ta vì tinh tiến đây, ta đủ tinh tiến này". Khi tu tĩnh lự tác nghĩ như vậy: "Ta năng tu định, ta vì tu định đây, ta trọn nên định này". Khi tu bát-nhã tác nghĩ như vậy: "Ta năng tu huệ, ta vì tu huệ đây, ta trọn nên huệ này".

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-đặc-già-la Bồ-tát thừa đây, khi tu bố thí chấp có bố thí này, chấp do bố thí đây, chấp bố thí là ngã sở mà sanh khinh ngạo. Khi tu tịnh giới chấp có tịnh giới này, chấp do tịnh giới đây, chấp tịnh giới là ngã sở mà sanh khinh ngạo. Khi tu an nhẫn chấp có an nhẫn này, chấp do an nhẫn đây, chấp an nhẫn là ngã sở mà sanh khinh ngạo. Khi tu tinh tiến chấp có tinh tiến này, chấp do tinh tiến đây, chấp tinh tiến là ngã sở mà sanh khinh ngạo. Khi tu tĩnh lự chấp có tĩnh lự này, chấp do tĩnh lự đây, chấp tĩnh lự là ngã sở mà sanh khinh ngạo. Khi tu bát-nhã chấp có bát-nhã này, chấp do

bát-nhã đây, chấp bát-nhã là ngã sở mà sanh khinh ngạo.

Sở dĩ vì sao? Trong Bồ thí Ba-la-mật-đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như chỗ phân biệt kia. Vì có sao? Vì chẳng đến bờ đây kia là tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa vậy. Trong Tịnh giới Ba-la-mật-đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như chỗ kia phân biệt. Vì có sao? Vì chẳng đến bờ đây kia là tướng Tịnh giới Ba-la-mật-đa vậy. Trong An nhẫn Ba-la-mật-đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như chỗ kia phân biệt. Vì có sao? Vì chẳng đến bờ đây kia là tướng An nhẫn Ba-la-mật-đa vậy. Trong Tinh tiến Ba-la-mật-đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như chỗ kia phân biệt. Vì có sao? Vì chẳng đến bờ đây kia là tướng Tinh tiến Ba-la-mật-đa vậy. Trong Tĩnh lự Ba-la-mật-đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như chỗ kia phân biệt. Vì có sao? Vì chẳng đến bờ đây kia là tướng Tĩnh lự Ba-la-mật-đa vậy. Trong Bát-nhã Ba-la-mật-đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như chỗ kia phân biệt. Vì có sao? Vì chẳng đến bờ đây kia là tướng Bát-nhã Ba-la-mật-đa vậy.

Thiện Hiện! Bồ-đặc-già-la BỒ-tát thừa đây chẳng biết tướng bờ đây bờ kia, nên chẳng năng nhiếp thọ Bồ thí Ba-la-mật-đa; chẳng năng nhiếp thọ Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã

Ba-la-mật-đa, chẳng năng nhiếp thọ phương tiện
khéo léo. Chẳng năng nhiếp thọ nội không; chẳng
năng nhiếp thọ ngoại không, nội ngoại không,
không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi
không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán
không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng
không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không,
bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không,
vô tánh tự tánh không. Chẳng năng nhiếp thọ chơn
như; chẳng năng nhiếp thọ pháp giới, pháp tánh,
bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh,
ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không
giới, bất tư nghì giới. Chẳng năng nhiếp thọ khổ
thánh đế, chẳng năng nhiếp thọ tập diệt đạo thánh
đế. Chẳng năng nhiếp thọ bốn tĩnh lục; chẳng năng
nhiếp thọ bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chẳng
năng nhiếp thọ tám giải thoát; chẳng năng nhiếp thọ
tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ.
Chẳng năng nhiếp thọ bốn niệm trụ; chẳng năng
nhiếp thọ bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn,
năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi.
Chẳng năng nhiếp thọ không giải thoát môn; chẳng
năng nhiếp thọ vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.
Chẳng năng nhiếp thọ Bồ-tát thập địa. Chẳng năng
nhiếp thọ năm nhãn, chẳng năng nhiếp thọ sáu thần
thông. Chẳng năng nhiếp thọ Phật mười lực; chẳng
năng nhiếp thọ bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại

từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng năng nhiếp thọ pháp vô vong thất, chẳng năng nhiếp thọ tánh hằng trụ xả. Chẳng năng nhiếp thọ nhất thiết trí; chẳng năng nhiếp thọ đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chẳng năng nhiếp thọ tất cả đà-la-ni môn, chẳng năng nhiếp thọ tất cả tam-ma-địa môn. Chẳng năng nhiếp thọ tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Chẳng năng nhiếp thọ chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Do nhân duyên này, Bồ-đặc-già-la Bồ-tát thừa đọa bậc Thanh văn hoặc bậc Độc giác, chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Như vậy, Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa, chẳng nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, cũng chẳng nhiếp thọ phương tiện khéo léo, nên lui đọa Thanh văn và bậc Độc giác, chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Vì sao các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa nhờ nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, cũng năng nhiếp thọ phương tiện khéo léo, nên chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề? Phật nói: Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa, từ sơ phát tâm đã lìa chấp ngã, ngã sở tu hành

**Bồ thí Ba-la-mật-đa; là chấp ngã, ngã sở tu hành
Tịnh giới Ba-la-mật-đa; là chấp ngã, ngã sở tu
hành An nhẫn Ba-la-mật-đa; là chấp ngã, ngã sở tu
hành Tinh tiến Ba-la-mật-đa; là chấp ngã, ngã sở
tu hành Tĩnh lự Ba-la-mật-đa; là chấp ngã, ngã sở
tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân
đây khi tu bồ thí chẳng khởi nghĩ này: "Ta năng
hành thí, kia thọ của ta thí, ta thí vật như thế". Khi
tu tịnh giới chẳng khởi nghĩ này: "Ta năng trì giới,
giới này ta sở trì, ta trọn nên giới này". Khi tu an
nhẫn chẳng khởi nghĩ này: "Ta năng tu nhẫn, kia
là ta sở nhẫn, ta trọn nên nhẫn này". Khi tu tinh
tiến chẳng khởi nghĩ này: "Ta tu tinh tiến, ta vì tinh
tiến đây, ta đủ tinh tiến này". Khi tu tĩnh lự chẳng
khởi nghĩ này: "Ta năng tu định, ta vì tu định đây,
ta trọn nên định này". Khi tu bát-nhã chẳng khởi
nghĩ này: "Ta năng tu huệ, ta vì tu huệ đây, ta trọn
nên huệ này".**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện
nữ nhân trụ Bồ-tát thừa đây, khi tu bồ thí chẳng
chấp có bồ thí, chẳng chấp do bồ thí đây, chẳng
chấp bồ thí là ngã sở. Khi tu tịnh giới chẳng chấp có
tịnh giới, chẳng chấp do tịnh giới đây, chẳng chấp
tịnh giới là ngã sở. Khi tu an nhẫn chẳng chấp có an
nhẫn, chẳng chấp do an nhẫn đây, chẳng chấp an**

nhẫn là ngã sở. Khi tu tinh tiến chẳng chấp có tinh tiến, chẳng chấp do tinh tiến đây, chẳng chấp tinh tiến là ngã sở. Khi tu tĩnh lự chẳng chấp có tĩnh lự, chẳng chấp do tĩnh lự đây, chẳng chấp tĩnh lự là ngã sở. Khi tu bát-nhã chẳng chấp có bát-nhã, chẳng chấp do bát-nhã đây, chẳng chấp bát-nhã là ngã sở. Sở dĩ vì sao? Trong Bồ thí Ba-la-mật-đa không phân biệt đáng khởi chấp đây như thế. Vì có sao? Vì xa lìa bờ đây kia là tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa vậy. Trong Tịnh giới Ba-la-mật-đa không phân biệt đáng khởi chấp đây như thế. Vì có sao? Vì xa lìa bờ đây kia là tướng Tịnh giới Ba-la-mật-đa vậy. Trong An nhẫn Ba-la-mật-đa không phân biệt đáng khởi chấp đây như thế. Vì có sao? Vì xa lìa bờ đây kia là tướng An nhẫn Ba-la-mật-đa vậy. Trong Tinh tiến Ba-la-mật-đa không phân biệt đáng khởi chấp đây. Vì có sao? Vì xa lìa bờ đây kia là tướng Tinh tiến Ba-la-mật-đa vậy. Trong Tĩnh lự Ba-la-mật-đa không phân biệt đáng khởi chấp đây. Vì có sao? Vì xa lìa bờ đây kia là tướng Tĩnh lự Ba-la-mật-đa vậy. Trong Bát-nhã Ba-la-mật-đa không phân biệt đáng khởi chấp đây. Vì có sao? Vì xa lìa bờ đây kia là tướng Bát-nhã Ba-la-mật-đa vậy.

Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân đây rõ biết tướng bờ đây bờ kia, nên mới năng nhiếp thọ Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự,

**Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng đọa Thanh văn và bậc
Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-
đề. Lại năng nhiếp thọ nội không, ngoại không, nội
ngoại không, không không, đại không, trống nghĩa
không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không,
vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh
không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất
thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh
không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chẳng
đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô
thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ chơn
như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất
biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp
định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì
giới, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau
chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng
nhiếp thọ khổ thánh đế, tập diệt đạo thánh đế chẳng
đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô
thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Lại năng nhiếp thọ bốn tinh lự, bốn vô lượng,
bốn vô sắc định chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc
giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại
năng nhiếp thọ tám giải thoát, tám thắng xứ, chín
thứ đệ định, mười biến xứ, chẳng đọa Thanh văn và
bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng
Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ bốn niệm trụ, bốn chánh**

đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ không giải thoát môn, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ Bồ-tát thập địa, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ năm nhãn, sáu thần thông, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại năng nhiếp thọ Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại năng nhiếp thọ tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ-đặc-già-la trụ Bồ-tát thừa có phương tiện khéo léo?

Phật nói: Thiện Hiện! Nếu Bồ-đặc-già-la Bồ-tát thừa, từ sơ phát tâm có phương tiện khéo léo tu hành Bồ thí Ba-la-mật-đa, có phương tiện khéo léo tu hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa, có phương tiện khéo léo tu hành An nhẫn Ba-la-mật-đa, có phương tiện khéo léo tu hành Tinh tiến Ba-la-mật-đa, có phương tiện khéo léo tu hành Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, có phương tiện khéo léo tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Bồ-đặc-già-la Bồ-tát thừa đây khi tu Bồ thí chẳng khởi nghĩ này: "Ta năng hành thí, kia thọ sở thí ta, ta thí vật như thế". Khi tu tịnh giới chẳng khởi nghĩ này: "Ta năng trì giới, giới này ta sở trì, ta trọn nên giới này". Khi tu an nhẫn chẳng khởi nghĩ này: "Ta năng tu nhẫn, kia là ta sở nhẫn, ta trọn nên nhẫn này". Khi tu tinh tiến chẳng khởi nghĩ này: "Ta năng tinh tiến, ta vì tinh tiến đây, ta

đủ tinh tiến này". Khi tu tĩnh lực chẳng khởi nghĩ này: "Ta năng tu định, ta vì tu định đây, ta trọn nên định này". Khi tu bát-nhã chẳng khởi nghĩ này: "Ta năng tu huệ, ta vì tu huệ đây, ta trọn nên huệ này".

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-đặc-già-la Bồ-tát thừa này khi tu bố thí chẳng chấp có bố thí, chẳng chấp do bố thí đây, chẳng chấp bố thí là ngã sở, cũng chẳng khinh ngạo. Khi tu tịnh giới chẳng chấp có tịnh giới, chẳng chấp do tịnh giới đây, chẳng chấp tịnh giới là ngã sở, cũng chẳng khinh ngạo. Khi tu an nhẫn chẳng chấp có an nhẫn, chẳng chấp do an nhẫn này, chẳng chấp an nhẫn là ngã sở, cũng chẳng khinh ngạo. Khi tu tinh tiến chẳng chấp có tinh tiến, chẳng chấp do tinh tiến này, chẳng chấp tinh tiến là ngã sở, cũng chẳng khinh ngạo. Khi tu tĩnh lực chẳng chấp có tĩnh lực, chẳng chấp bởi tĩnh lực này, chẳng chấp tĩnh lực là ngã sở, cũng chẳng khinh ngạo. Khi tu bát-nhã chẳng chấp có bát-nhã, chẳng chấp do bát-nhã này, chẳng chấp bát-nhã là ngã sở, cũng chẳng khinh ngạo. Sở dĩ vì sao? Trong Bồ thí Ba-la-mật-đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như chỗ kia phân biệt. Vì có sao? Vì chẳng đến bờ đây kia là tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa. Trong Tịnh giới Ba-la-mật-đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như chỗ kia phân biệt. Vì có sao? Vì

chẳng đến bờ đây kia là tướng Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Trong An nhẫn Ba-la-mật-đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như chỗ kia phân biệt. Vì có sao? Vì chẳng đến bờ đây kia là tướng An nhẫn Ba-la-mật-đa. Trong Tinh tiến Ba-la-mật-đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như chỗ kia phân biệt. Vì có sao? Vì chẳng đến bờ đây kia là tướng Tinh tiến Ba-la-mật-đa. Trong Tĩnh lự Ba-la-mật-đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như chỗ kia phân biệt. Vì có sao? Vì chẳng đến bờ đây kia là tướng Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Trong Bát-nhã Ba-la-mật-đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như chỗ kia phân biệt. Vì có sao? Vì chẳng đến bờ đây kia là tướng Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Bồ-đặc-già-la Bồ-tát thừa đây rõ biết tướng bờ đây bờ kia, liền năng nhiếp thọ Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ phương tiện khéo léo, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng

tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ khổ thánh đế, tập thánh đế, diệt thánh đế, đạo thánh đế, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ không giải thoát môn, vô tướng giải thoát môn, vô nguyện giải thoát môn, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ Bồ-tát thập địa, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc

giác mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ năm nhãn, sáu thần thông, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ Phật mười lục, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lại năng nhiếp thọ chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Như vậy, các thiện nam tử và thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa, vì năng nhiếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, cũng năng nhiếp thọ

**phương tiện khéo léo, chẳng đọa Thanh văn và bậc
Độc giác mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

HỘI THỨ NHẤT

Phẩm

BẠN LÀNH CHƠN THẬT

Thứ 45 - 1

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát sơ nghiệp nên thế nào học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên thế nào học Tĩnh lục Ba-la-mật-đa, nên thế nào học Tĩnh tiến Ba-la-mật-đa, nên thế nào học An nhẫn Ba-la-mật-đa, nên thế nào học Tĩnh giới Ba-la-mật-đa, nên thế nào học Bồ thí Ba-la-mật-đa?

Phật nói: Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát sơ nghiệp nếu muốn tu học Bát-nhã, Tĩnh lục, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tĩnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa, nên trước giữ gìn, cung kính, cúng dường vị chơn thiện tri thức hay khéo tuyên nói Bát-nhã, Tĩnh lục, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tĩnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa thẳm sâu, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Đến đây. Khi người bồ thí nên khởi nghĩ này: Chỗ tu bồ thí khắp thí tất cả hữu tình, đồng chung hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Khi người trì giới nên khởi nghĩ này: Chỗ tu tĩnh giới khắp thí tất cả hữu tình, đồng chung hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Khi người tu nhẫn nên khởi nghĩ này: Chỗ tu an nhẫn khắp thí tất cả hữu tình, đồng chung hồi

hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Khi người tinh tiến nên khởi nghĩ này: Chỗ tinh tiến khắp thí tất cả hữu tình, đồng chung hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Khi người tu định nên khởi nghĩ này: Chỗ tu tĩnh lự khắp thí tất cả hữu tình, đồng chung hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Khi người tu huệ nên khởi nghĩ này: Chỗ tu bát-nhã khắp thí tất cả hữu tình, đồng chung hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem sắc mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chẳng nên đem thọ tướng hành thức mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy sắc liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy thọ tướng hành thức liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem nhãn xứ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chẳng nên đem nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy nhãn xứ liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem sắc xứ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chẳng nên

đem thanh hương vị xúc pháp xứ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy sắc xứ liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy thanh hương vị xúc pháp xứ liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem nhãn giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy nhãn giới liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem nhĩ giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy nhĩ giới liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem tỷ giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên

đem hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy tử giới liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem thiết giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy thiết giới liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem thân giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy thân giới liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem ý giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên

đem pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy ý giới bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem địa giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chẳng nên đem thủy hỏa phong không thức giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy địa giới bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy thủy hỏa phong không thức giới bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem vô minh mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy vô minh bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem Bồ thí Ba-la-mật-đa mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà lấy Vô thượng

Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy Bồ thí Ba-la-mật-đa bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem nội không mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy nội không liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem chơn như mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy chơn như liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy pháp giới cho

đến bất tư nghi giới liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem khổ thánh đế mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem tập diệt đạo thánh đế mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy khổ thánh đế liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy tập diệt đạo thánh đế liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem bốn tĩh lự mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem bốn vô lượng, bốn vô sắc định mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy bốn tĩh lự liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; chẳng lấy bốn vô lượng, bốn vô sắc định liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem tám giải thoát mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy tám giải thoát liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; chẳng lấy tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem bốn niệm trụ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy bốn niệm trụ liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem không giải thoát môn mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem vô tướng, vô nguyện giải thoát môn mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy không giải thoát môn bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; chẳng lấy vô tướng, vô nguyện giải thoát môn bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem Bồ-tát thập địa mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy Bồ-tát thập địa liền được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem năm nhãn mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem sáu thần thông mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy năm

nhân bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy sáu thần thông bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem Phật mười lực mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy Phật mười lực bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem pháp vô vong thất mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem tánh hằng trụ xả mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy pháp vô vong thất bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy tánh hằng trụ xả bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem nhất thiết trí mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy nhất thiết trí bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; chẳng lấy đạo tướng trí, nhất

thiết tướng trí bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem tất cả đà-la-ni môn mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem tất cả tam-ma-địa môn mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy tất cả đà-la-ni môn bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy tất cả tam-ma-địa môn bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem quả Dự lưu mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chẳng nên đem quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy quả Dự lưu bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; chẳng lấy quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem Độc giác Bồ-đề mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy Độc giác Bồ-đề bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy tất cả

hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chẳng nên đem chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Vì nếu chẳng lấy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đổi sắc mà sanh tham mến, cũng chớ đổi thọ tướng hành thức mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì sắc thọ tướng hành thức chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đổi nhãn xứ mà sanh tham mến, cũng chớ đổi nhĩ tử thiệt thân ý xứ mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì nhãn nhĩ tử thiệt thân ý xứ chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đổi sắc xứ mà sanh tham mến, cũng chớ đổi thanh hương vị xúc pháp xứ mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì sắc thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đổi nhãn giới mà sanh tham mến; cũng chớ đổi sắc giới, nhãn thức giới và

nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì nhãn giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đối nhĩ giới mà sanh tham mến; cũng chớ đối thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì nhĩ giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đối tỷ giới mà sanh tham mến; cũng chớ đối hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì tỷ giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đối thiệt giới mà sanh tham mến; cũng chớ đối vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì thiệt giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đổi thân giới mà sanh tham mến; cũng chớ đổi xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì thân giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đổi ý giới mà sanh tham mến; cũng chớ đổi pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì ý giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đổi địa giới mà sanh tham mến; cũng chớ đổi thủy hỏa phong không thức giới mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì địa thủy hỏa phong không thức giới chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đổi vô minh mà sanh tham mến; cũng chớ đổi hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì vô minh cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đối Bồ thí Ba-la-mật-đa mà sanh tham mến; cũng chớ đối Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đối nội không mà sanh tham mến; cũng chớ đối ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đối chơn như mà sanh tham mến; cũng chớ đối pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì chơn như cho đến bất tư nghì giới chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đối khổ thánh đế mà sanh tham mến, cũng chớ đối tập diệt đạo thánh đế mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì khổ tập diệt đạo thánh đế chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đối bốn tĩn lự mà sanh tham mến; cũng chớ đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì bốn tĩn lự cho đến bốn vô sắc định chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đối tám giải thoát mà sanh tham mến; cũng chớ đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì tám giải thoát cho đến mười biến xứ chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đối bốn niệm trụ mà sanh tham mến; cũng chớ đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đối không giải thoát môn mà sanh tham mến; cũng chớ đối vô tướng vô

nguyện giải thoát môn mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đổi Bồ-tát thập địa mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ-tát thập địa chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đổi năm nhãn mà sanh tham mến, cũng chớ đổi sáu thần thông mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì năm nhãn, sáu thần thông chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đổi Phật mười lực mà sanh tham mến; cũng chớ đổi bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đổi pháp vô vong thất mà sanh tham mến, cũng chớ đổi tánh hằng trụ xả mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đổi nhất thiết trí mà sanh tham mến; cũng chớ đổi đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đổi tất cả đà-la-ni môn mà sanh tham mến, cũng chớ đổi tất cả tam-ma-địa môn mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đổi quả Dự lưu mà sanh tham mến; cũng chớ đổi quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đổi Độc giác Bồ-đề mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì Độc giác Bồ-đề chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Thiện nam tử! Người chớ đổi tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát mà sanh tham mến. Sở dĩ vì sao? Vì tất

**cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng đáng tham mến. Vì
có sao? Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.**

**Thiện nam tử! Người chớ đối chư Phật Vô
thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà sanh tham mến. Sở
dĩ vì sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-
đề chẳng đáng tham mến. Vì có sao? Vì tất cả pháp
tự tánh không vậy.**

--- o0o ---